

Bản án số: **56/2021/HNGĐ-ST**

Ngày: 26 - 10 - 2021

V/v tranh chấp ly hôn, nuôi con chung

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Trần Thanh Bình

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Hồng Thanh

2. Bà Trần Thị Kim Phụng

- Thư ký phiên toà: Bà Trương Thị Kiều Diễm - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Lưu Kim Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 10 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 89/2021/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 02 năm 2021 về việc tranh chấp ly hôn, nuôi con chung theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 54/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 24 tháng 6 năm 2021, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Ông Lê Văn Hải, sinh năm 1986; địa chỉ: Số 60/7, đường Lạc Long Quân, Tổ 77, Khu phố 11, phường Phú Cường, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương, có mặt.

2. *Bị đơn:* Bà Lê Thị Hương, sinh năm 1991; địa chỉ: Số 60/7, đường Lạc Long Quân, Tổ 77, Khu phố 11, phường Phú Cường, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Tại Đơn khởi kiện đề ngày 26/01/2021 và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn ông Lê Văn Hải bày:

Ông Hải và bà Lê Thị Hương chung sống với nhau năm 2012, đăng ký kết hôn tại UBND phường Phú Cường theo Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 53, quyền số 01/2012 do Ủy ban nhân dân phường Phú Cường, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương cấp ngày ngày 19/4/2012.

Sau khi kết hôn ông Hải và bà Hương chung sống với nhau phường An Phú, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, sau đó chuyển về sinh sống tại nhà số 60/7, đường Lạc Long Quân, Tổ 77, Khu phố 11, phường Phú Cường, thành phố Thủ

Dầu Một, tỉnh Bình Dương. Thời gian đầu chung sống vợ chồng hạnh phúc nhưng đến năm 2018 bắt đầu phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng không hòa thuận, bất đồng quan điểm sống, mâu thuẫn về cách chăm sóc, nuôi dạy con cái; bà Hương không tôn trọng ông Hải, thường xuyên chửi bới, dùng những lời lẽ thô tục, khó nghe. Ngoài ra, bà Hương còn dùng dao đe dọa tính mạng ông Hải. Sự việc trên có camera trong gia đình ghi hình lại và ông Hải đã giao nộp cho Tòa án. Từ tháng 12/2020, ông Hải dọn đồ ra ngoài sinh sống, ông Hải và bà Hương sống ly thân nhau cho đến nay. Hiện nay, ông Hải nhận thấy không còn tình cảm với bà Hương, vợ chồng không thể hàn gắn được tình cảm, nếu kéo dài sẽ gây tổn thương cho cả hai và các con hoặc có thể xảy ra án mạng. Do đó, ông Hải yêu cầu được ly hôn với bà Hương.

Về con chung: Quá trình chung sống, ông Hải, bà Hương có 02 con chung là Lê Ngọc Minh Châu, sinh ngày 11/11/2012 và Lê Đức Trí, sinh ngày 14/12/2014. Sau khi ly hôn, ông Hải yêu cầu được trực tiếp nuôi con chung Lê Ngọc Minh Châu, không yêu cầu bà Hương cấp dưỡng; giao con chung Lê Đức Trí cho bà Hương trực tiếp nuôi dưỡng, ông Hải cấp dưỡng mỗi tháng 2.000.000 đồng.

Về tài sản chung, nợ chung: Ông Hải không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ông Hải giao nộp các tài liệu, chứng cứ sau: *CMND, Sổ hộ khẩu của bà Hương, ông Hải (bản photo chứng thực); Giấy chứng nhận kết hôn của ông Hải, bà Hương (bản photo chứng thực); Giấy khai sinh của Lê Ngọc Minh Châu (bản photo chứng thực); Quyết định đình chỉ số 110/2020/QĐST-HNGĐ ngày 22/12/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một (bản chính); Trích lục Quyết định đình chỉ số 08/2021/TL-HNGĐ ngày 07/01/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một (bản chính); Sổ hoạch toán chi tiết của tài khoản ông Lê Văn Hải từ ngày 01/9/2020 - ngày 01/3/2021 do Ngân hàng TMCP Quân Đội - Chi nhánh Bình Dương lập biểu (bản chính); Đơn xin ly hôn ngày 05/01/2021 của bà Hương đối với ông Hải (bản photo); 01 USB màu bạc kèm đơn trình bày chứng cứ của nguyên đơn của ông Lê Văn Hải (bản chính).*

*** Tại Bản tự khai đề ngày 15/3/2021 và quá trình giải quyết vụ án, bị đơn bà Lê Thị Hương trình bày:**

Bà Hương thống nhất lời trình bày của ông Hải về thời gian kết hôn, con chung. Sau khi kết hôn, bà Hương và ông Hải chung sống hạnh phúc. Tuy nhiên, từ khi có con chung, ông Hải không phụ giúp bà Hương chăm sóc con, một mình bà Hương phải chăm sóc, lo lắng cho các con ăn học nên ông Hải không thể nói mâu thuẫn trong cách chăm sóc, nuôi dạy con cái. Bà Hương không thừa nhận hành vi cầm dao đe dọa ông Hải, do áp lực công việc hàng ngày nên bà Hương, ông Hải chỉ nói lại với nhau vài câu, bà Hương không có hành động nào gây nguy hiểm đến tính mạng của ông Hải. Ngược lại, khoảng năm 2018, ông Hải có đánh bà Hương một lần, bà Hương vẫn còn hình ảnh chứng minh. Bà Hương biết ông Hải ngoại tình nhưng vì còn yêu thương ông Hải nên bà Hương bỏ qua. Ông Hải thường xuyên so sánh bà Hương với người phụ nữ khác. Kể từ tháng 12/2020 đến nay, ông Hải ra ngoài sống và hứa cho bà Hương, các con toàn bộ tài sản, ông Hải chỉ muốn tự do. Ông Hải nói sẽ chuyển tiền cho bà Hương nuôi con nhưng không thực hiện đầy đủ. Mặc dù, ông Hải nói ra ngoài sống nhưng vẫn về nhà thường xuyên, cả hai vẫn quan hệ tình dục với nhau. Vì vậy, bà Hương không đồng ý ly hôn.

Trường hợp Tòa án giải quyết cho ly hôn, bà Hương có nguyện vọng được trực tiếp nuôi 02 con chung, yêu cầu ông Hải cấp dưỡng nuôi 02 con chung mỗi tháng mỗi con 3.000.000 đồng.

Bà Hương giao nộp các tài liệu, chứng cứ sau: *Chứng minh nhân dân của bà Hương (bản photo); Hợp đồng lao động số 01/04/HĐLĐ/MGA ngày 01/4/2020 của Công ty TNHH Học viện Mầm non Mẹ Ngỗng và bà Lê Thị Hương (bản chính); Hợp đồng lao động số 09/10/HĐLĐ/MGA ngày 29/9/2020 của Công ty TNHH Học viện Mầm non Mẹ Ngỗng và bà Lê Thị Hương (bản chính); Phiếu lương tháng 10/2020 - 03/2021 của Trường Học viện Mầm non Mẹ Ngỗng trả cho bà Hương (bản chính); 04 Bản Sao kê tài khoản ngày 24/4/2021 của Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh Bình Dương đối với tài khoản của bà Hương (bản photo); Bản tự khai ngày 28/4/2021 của bà Hương (bản chính) kèm theo 01 USB kích thước màu bạc, đen có chữ SabDisk và 14 tờ giấy A4 có hình ảnh và tin nhắn Zalo (bản photo).*

Tại phiên tòa,

- Ông Hải, bà Hương trình bày: Căn nhà số 60/7, đường Lạc Long Quân, Tổ 77, Khu phố 11, phường Phú Cường, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương hiện nay ông Hải, bà Hương đã bán. Do tình hình dịch bệnh nên bà Hương thuê lại căn nhà trên để sinh sống với hai con, còn ông Hải sinh sống tại Khu tập thể của Trường sỹ quan Công Binh.

- Ông Hải giữ nguyên yêu cầu ly hôn, yêu cầu được trực tiếp nuôi con chung Lê Đức Trí, giao con chung Lê Ngọc Minh Châu cho bà Hương trực tiếp nuôi dưỡng. Do mỗi người nuôi 01 con nên không yêu cầu Tòa án giải quyết về cấp dưỡng. Ông Hải không giao nộp thêm chứng cứ cho Tòa án.

- Bà Hương không đồng ý ly hôn, trường hợp Tòa xét xử cho ông Hải ly hôn, bà Hương yêu cầu được nuôi 02 con chung, yêu cầu ông Hải cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng, mỗi con 3.000.000 đồng.

- Kiểm sát viên phát biểu ý kiến: Thẩm phán được phân công thụ lý giải quyết vụ án đã thực hiện đúng quy định tại Điều 203 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về phiên tòa sơ thẩm; nguyên đơn, bị đơn chấp hành đúng quyền và nghĩa vụ tố tụng.

Ý kiến về việc giải quyết vụ án: Căn cứ lời trình bày của ông Hải, bà Hương và chứng cứ do ông Hải, bà Hương giao nộp nhận thấy mâu thuẫn tình cảm vợ chồng giữa ông Hải, bà Hương là trầm trọng, cả hai đã sống ly thân nhau từ tháng 12/2020 đến nay, cuộc sống hôn nhân không còn hạnh phúc. Bà Hương cho rằng ông Hải có quan hệ với người phụ nữ khác nhưng chứng cứ bà Hương đưa ra không đủ căn cứ xác định ông Hải có quan hệ với người phụ nữ khác. Căn nhà chung của ông Hải, bà Hương đã bán chia đôi. Nhận thấy hôn nhân giữa ông Hải, bà Hương không thể hàn gắn, mục đích hôn nhân không đạt được, do đó đề nghị chấp nhận yêu cầu ly hôn của ông Hải theo quy định tại Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình.

Về con chung: Cháu Lê Ngọc Minh Châu và Lê Đức Trí hiện nay đang sống chung với bà Hương, cháu Châu trên 07 tuổi, có nguyện vọng sống chung với bà Hương, cháu Trí còn nhỏ cần sự chăm sóc của mẹ. Do đó, đề nghị không chấp nhận

yêu cầu nuôi con chung của ông Hải, giao 02 con chung cho bà Hương trực tiếp nuôi dưỡng và buộc ông Hải cấp dưỡng nuôi con chung 2.000.000 đồng/tháng/01 con.

Về tài sản chung, nợ chung: Do các đương sự không yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

Những yêu cầu, kiến nghị để khắc phục vi phạm tố tụng ở giai đoạn sơ thẩm: Không.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa; ý kiến trình bày của nguyên đơn và ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa,

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là loại việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án (quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự). Do bị đơn có nơi cư trú tại thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương nên thẩm quyền giải quyết thuộc Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương (quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự). Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn liên quan đến quyền nhân thân nên thuộc trường hợp không áp dụng thời hiệu khởi kiện (quy định tại Điều 39, khoản 1 Điều 155 của Bộ luật Dân sự).

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, thấy rằng:

Về hôn nhân: Ông Hải, bà Hương là vợ chồng, chung sống với nhau có đăng ký kết hôn nên hôn nhân của ông bà hợp pháp. Ông Hải nộp đơn yêu cầu ly hôn do tính cách vợ chồng không hòa hợp, bất đồng quan điểm sống, bà Hương không tôn trọng ông Hải, thường xuyên chửi bới, dùng những lời lẽ thô tục, khó nghe, có hành vi dùng dao đe dọa tính mạng ông Hải. Bà Hương không đồng ý ly hôn, không thừa nhận vợ chồng có mâu thuẫn, không chửi bới, dùng dao đe dọa tính mạng ông Hải.

Xét thấy, tại Biên bản phiên họp kiểm tra giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ ngày 26/4/2021 của Tòa án, bà Hương thừa nhận: Lời nói, phát ngôn trong các video ông Hải giao nộp cho Tòa án là của bà Hương, nguyên nhân bà Hương có những lời nói, hành động đó là do ông Hải không có trách nhiệm với vợ con, làm cho bà Hương bức xúc nên mới hành xử như vậy, bà Hương mắng chửi ông Hải, không mắng chửi mẹ ông Hải; bà Hương thừa nhận Đơn xin ly hôn ngày 05/01/2021 do bà Hương viết vì ông Hải hứa sẽ chuyển tiền nuôi con, giao nhà đất cho bà Hương nên mới đồng ý viết đơn ly hôn; bà Hương thừa nhận năm 2018 đã từng viết đơn xin ly hôn với ông Hải nhưng sau đó nghĩ lại nên không nộp đơn cho Tòa án; bà Hương yêu cầu ông Hải muốn ly hôn thì sang tên nhà đất cho bà Hương thì bà Hương đồng ý ly hôn. Sự thừa nhận trên là tình tiết không cần phải chứng minh quy định tại Điều 92 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Xét thấy, vợ chồng phải biết yêu thương, quý trọng, chăm sóc, giúp đỡ nhau cùng xây dựng gia đình ấm no, hạnh phúc. Tuy nhiên, qua lời trình bày và chứng cứ do ông Hải giao nộp và chứng cứ do Tòa án thu thập được, thấy rằng: Mâu thuẫn tình cảm giữa ông Hải, bà Hương là có thật, hiện tại ông bà đã sống ly thân nhau, căn nhà là mái ấm của gia đình đã được ông Hải, bà Hương bán chia đôi tài sản, nên

tảng một gia đình hạnh phúc không có. Bà Hương cho rằng còn yêu thương ông Hải, không muốn ly hôn nhưng khi Tòa hòa giải đề ông bà đoàn tụ thì ông Hải, bà Hương tiếp tục cãi nhau, không có tiếng nói chung. Bà Hương giao nộp chứng cứ là tin nhắn trên mạng xã hội Zalo của ông Hải với người phụ nữ khác và cho rằng ông Hải có tư tưởng ngoại tình nhưng chứng cứ của bà Hương không được ông Hải thừa nhận, không đủ căn cứ xác định ông Hải có quan hệ với người phụ nữ khác, không có giá trị pháp lý nên Tòa không xem xét. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử tiếp tục hòa giải đề ông Hải, bà Hương đoàn tụ, hàn gắn tình cảm nhưng ông Hải vẫn cương quyết ly hôn. Xét thấy mâu thuẫn giữa ông Hải, bà Hương đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, căn cứ Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình, Tòa chấp nhận yêu cầu ly hôn của ông Hải.

Về nuôi con chung và cấp dưỡng nuôi con chung: Quá trình chung sống, ông Hải, bà Hương có 02 con chung là Lê Ngọc Minh Châu, sinh ngày 11/11/2012 và Lê Đức Trí, sinh ngày 14/12/2014. Tại phiên tòa, ông Hải yêu cầu được trực tiếp nuôi con chung Lê Đức Trí, giao con chung Lê Ngọc Minh Châu cho bà Hương trực tiếp nuôi dưỡng. Do mỗi người nuôi 01 con nên không yêu cầu Tòa án giải quyết về cấp dưỡng nuôi con. Yêu cầu của ông Hải không được bà Hương đồng ý. Xét thấy, 02 con chung hiện nay đang sống chung với bà Hương, cháu Lê Ngọc Minh Châu trên 7 tuổi có nguyện vọng được sống cùng bà Hương, cháu Trí còn nhỏ cần sự chăm sóc của mẹ. Ông Hải hiện nay là sỹ quan quân đội, đang sinh sống trong Khu tập thể của Trường Sĩ quan Công Binh (tọa lạc tại tỉnh Bình Dương), ông Hải không có nhiều thời gian, điều kiện về chỗ ở để chăm sóc chu đáo cho cháu Trí. Do đó, Tòa bác yêu cầu nuôi con chung của ông Hải, giao 02 con chung cho bà Hương trực tiếp nuôi dưỡng. Ông Hải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi 02 con chung mỗi tháng, mỗi con 3.000.000 đồng.

Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu nên Tòa không giải quyết.

[3] Từ những nhận định trên, xét thấy ý kiến phát biểu về quan điểm giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát đối với yêu cầu ly hôn, nuôi con chung của ông Hải có căn cứ chấp nhận, đối với số tiền cấp dưỡng nuôi con chung có căn cứ chấp nhận một phần.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Hải phải chịu theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 92, khoản 4 Điều 147, các điều 266, 273, 280 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 và Điều 39, khoản 1 Điều 155 Bộ luật Dân sự năm 2015;

- Căn cứ các điều 56, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Chấp nhận yêu cầu ly hôn, không chấp nhận yêu cầu nuôi con chung và cấp dưỡng nuôi con của ông Lê Văn Hải đối với bà Lê Thị Hương.

- Về hôn nhân: Ông Hải được ly hôn bà Hương.

- Về nuôi con chung: Giao 02 con chung là Lê Ngọc Minh Châu, sinh ngày 11/11/2012 và Lê Đức Trí, sinh ngày 14/12/2014 cho bà Hương trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Buộc ông Hải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi 02 con chung mỗi tháng, mỗi con 3.000.000đ (ba triệu đồng). Thời gian cấp dưỡng kể từ ngày 26/10/2021 cho đến khi 02 con chung đủ 18 tuổi.

Không ai được quyền cản trở việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung của ông Hải. Ông Hải không được lạm dụng việc thăm nom con chung để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con của bà Hương. Vì lợi ích của con chung, các đương sự có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người nuôi con và cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Tòa không giải quyết.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Hải phải nộp 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) đối với yêu cầu ly hôn và 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) đối với yêu cầu cấp dưỡng nuôi con, được trừ vào số tiền 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) đã nộp trước đây theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0051184 ngày 03/02/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một. Ông Hải nộp thêm số tiền 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một.

3. Về quyền kháng cáo, kháng nghị: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Viện Kiểm sát có quyền kháng nghị bản án theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

4. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND TP. TDM;
- Đương sự;
- UBND P. Phú Cường, TP.TDM, BD;
- Lưu HS, VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thanh Bình